TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGU THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 21-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGU THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Điệu

Ông Phạm Công Hạ

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ NgU thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ NgU, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh năm 1988, tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn BK, xã LL, huyện TN thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Lợi và bà Nguyễn Thị Miết; có vợ Lê Thị Thủy; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Đinh Thị Nhã U, sinh ngày 15/01/2018; địa chỉ: Thôn BK, xã LL, huyện TN thành phố Hải Phòng.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Anh Đinh Hữu T, sinh năm 1989 và chị Đinh Thị Y, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn BK, xã LL, huyện TN thành phố Hải Phòng (là bố mẹ đẻ của bị hại). Anh T vắng mặt, chị Y có mặt.

- *Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Đoàn Thị Huế – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Văn Võ, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn BK, xã LL, huyện TN thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Tư, sinh năm 1986, có mặt.

Anh Đỗ Văn Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn BK, xã LL, huyện TN thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Bà Ngô Thị T, sinh năm 1965; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05 tháng 7 năm 2019, Phạm Văn Q cùng nhóm bạn gồm Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Ng, Lê Văn V đến uống bia tại quán bia hơi "T Y" của anh Đinh Hữu T, sinh năm 1989, ở thôn Thôn BK, xã LL, huyện TN,, xã LL, huyện TN. Khoảng 30 phút sau, có 01 nhóm gồm 05 nam thanh niên hiện chưa rõ tên tuổi địa chỉ đến quán uống bia và ngồi ở bàn bên cạnh. Quá trình uống bia thấy nhóm thanh niên bàn bên cạnh ồn ào, nói tục nên Quân bảo: *"Anh em vào quán chơi nói chuyện cho lịch sự để em nó còn bán hàng"*. Thấy vậy, một thanh niên ở bàn bên cạnh chưa xác định được tên tuổi địa chỉ đứng lên hỏi Quân: *"Các anh nói gì, ý làm sao?"*. Quân liền cầm 1 chiếc cốc thủy tinh dùng để uống bia ở bàn của mình ném trúng vào người thanh niên này rồi quay lại định lấy cốc ném tiếp thì bị người thanh niên cầm điếu cày vụt 03 - 04 nhát vào lưng. Lúc này, hai nhóm thanh niên xông vào đánh nhau. Nhóm 5 thanh niên bỏ chạy ra ngoài cửa quán, Quân đuổi theo dùng cầm cốc thủy tinh kích thước 20x06x04cm ném mạnh về phía nhóm 05 thanh niên bỏ chạy, lúc đó bà T bế cháu cháu Đinh Thị Nhã U, sinh ngày 15 tháng 01năm 2018 (01 tuổi 05 tháng 20 ngày), là con gái anh T đi ngang qua và đứng đối diện cửa quán nên đã trúng vào đầu cháu U. Khi vừa ném xong, Quân bị vấp ngã thì nghe thấy tiếng bà T hô: *"Ôi giời ơi, trúng đầu cháu tao rồi"* nên nhóm Quân không đuổi theo nhóm 05 thanh niên nữa. Cháu U đi cấp cứu tại Bệnh viện trẻ em thành phố Hải Phòng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 326 ngày 25/7/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Hải Phòng kết luận: Cháu Đinh Thị Nhã U bị chấn thương gây rách da vùng trán, lún bản ngoài xương trán trái, chảy máu dưới nhện vùng trán trái, đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 25%. Thương tích do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

Về dân sự: Anh Đinh Hữu T và chị Đinh Thị Y đề nghị Phạm Văn Q bồi thường tổng số tiền là 77.000.000 đồng; trong đó: 37.000.000 đồng là tiền chi phí điều trị; 40.000.000 đồng là tiền tổn thất tinh thần cho cháu U. Phạm Văn Q đã tự nguyện bồi thường số tiền 37.000.000 đồng, anh T, chị Y nhận tiền, Y cầu Quân tiếp tục bồi thường.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ NgU đã truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự với các tình tiết định khung quy định tại

điểm “a) dùng hung khí nguy hiểm”, “ c) đối với người dưới 16 tuổi”, “i) có tính chất côn đồ” khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN vẫn giữ ngU quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến phiên tòa cùng lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN căn cứ Điều 319, Điều 321 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị rút 01 tình tiết định khung hình phạt “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 134 của Bộ luật hình sự mà chỉ truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Q về tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tương ứng, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn Q đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo Y cầu của bị hại, nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết; Về vật chứng: Đề nghị xử lý tịch thu T hủy. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Ngày 05/7/2019 bị cáo cùng bạn là Tư, Ngọc, Võ uống bia tại quán “ T Y” khoảng 30 phút sau có một nhóm đối tượng không biết, tên tuổi địa chỉ đến quán uống bia và ngồi ở bàn bên cạnh có ồn ào, nói tục nên bị cáo có nhắc nhở và hai bên đã có lời nói qua lại với nhau, bị cáo đã dùng cốc thủy tinh ném về phía nhóm thanh niên ngồi uống bia bàn bên cạnh và người thanh niên bàn bên đã cầm điếu cày vụt bị cáo vài nhát vào lưng, lúc này hai bên xông vào đánh nhau, nhóm thanh niên bàn bên bỏ chạy ra ngoài cửa quán bị cáo đuổi theo dùng cốc thủy tinh ném về phía nhóm thanh niên nhưng không trúng và lại trúng vào đầu cháu Đinh Thị Nhã U (là con gái của annh Đinh Hữu T chủ quán) đang được bà ngoại là bà T bế đứng đối diện cửa quán, việc bị cáo ném vào cháu U là ngoài ý muốn của bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét. Nay bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho cháu U do chị Đinh Thị Y là mẹ cháu U đại diện nhận, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện và không có ý kiến gì về tội danh mà Kiểm sát viên đã luận tội đối với bị cáo và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại chị Đinh Thị Y trình bày: Bị cáo Quân là khách vào uống bia tại quán “T Y” là quán của vợ chồng chị, ngày 05/7/2019 bị cáo Quân cùng với một số khách trong quán xảy ra xích mích, Quân cầm cốc thủy tinh để uống bia của quán ném ra ngoài cửa để gây thương tích cho thanh niên cùng uống bia trong quán nhưng vào trúng đầu của cháu Đinh Thị Nhã U, sinh năm 2018 là con gái chị Y và anh T, lúc đó bà Ngô Thị T đang bế, làm cháu U bị vỡ đầu và phải đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện đến ngày 12/7/2019 thì ra viện. Khi sự việc xảy ra đến nay bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo Y cầu của gia đình chị nên tại phiên tòa hôm nay chị Đinh Thị Y không Y cầu bồi thường

thêm khoản nào khác. Chị Y và anh T không Y cầu bồi thường thiệt hại về tài sản xảy ra khi xô xát tại quán và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày quan điểm bào chữa đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và không đồng ý với quan điểm rút 01 tình tiết định khung là "có tính chất côn đồ" được quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn Tư và anh Đỗ Văn Ngọc trình bày: Việc xảy ra xô xát tại quán "T Y" vào ngày 05/7/2019 các anh là bạn của bị cáo Quân cùng uống bia tại quán nên việc xảy ra xô xát cùng với nhóm người cùng uống bia trong quán như bị cáo Quân trình bày tại phiên tòa là đúng, quá trình hai bên xảy ra xô xát với nhau làm thiệt hại tài sản là một số đồ đạc trong quán các anh nhận trách nhiệm bồi thường, song chị Y và anh T không Y cầu bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TN, Viện kiểm sát nhân dân huyện TN và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi lời khai của người làm chứng, lời khai của đại diện bị hại, biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa nên có đủ căn cứ xác định: Ngày 05/7/2019 tại quán bia " T Y" giữa bị cáo và một nhóm đối tượng không biết, tên tuổi địa chỉ, đã có lời nói qua lại với nhau và xảy ra xô xát, bị cáo đã dùng cốc thủy tinh ném về phía nhóm thanh niên ngồi uống bia bàn bên cạnh và người thanh niên bàn bên đã cầm điếu cày vụt bị cáo vài nhát vào lưng, lúc này hai bên xông vào đánh nhau, nhóm thanh niên bàn bên bỏ chạy ra ngoài cửa quán bị cáo đuổi theo dung cốc thủy tinh ném về phía nhóm thanh niên nhưng không trúng và lại trúng vào đầu cháu Đinh Thị Nhã U (là con gái của annh Đinh Hữu T chủ quán) đang được bà ngoại là bà T bế đứng đối diện cửa quán và gây thương tích cho cháu Đinh Thị Nhã U khi cháu U được 01 tuổi 05 tháng 20 ngày mà tỉ lệ tổn thương cơ thể là 25 %. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

- Xét, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị rút một tình tiết định khung hình phạt là "có tính chất côn đồ" được quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Q là có căn cứ, phù hợp quy định tại các Điều 298, Điều 319, Điều 321 và Điều 325 Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với hành vi bị cáo Phạm Văn Q dùng dao gây thương tích cho bị hại khi bị hại được 01 tuổi 05 tháng 20 ngày làm giảm 25% sức khỏe là dùng "hung khí nguy hiểm" và " đối với người dưới 16 tuổi đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1, Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khoẻ của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội và quyết định hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo Phạm Văn Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo Phạm Văn Q và không Y cầu đề nghị gì khác về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/12/2019 thể hiện các vật chứng cần xử lý gồm: Một số mảnh vỡ cốc thủy tinh (đã qua sử dụng), chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN là phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu T hủy.

[8] Trong vụ án này, trong vụ án này, Nguyễn Văn Tư, Đỗ Văn Ngọc, Phạm Văn Q có hành vi đánh nhau tại quán bia với nhóm 05 thanh niên. Tài liệu, chứng cứ đã xác định được nhân thân lai lịch của 02 người là Bùi Thanh Dựng,

sinh năm 1995, ở thôn Giếng Méo, xã Tiền An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh và Phạm Nhật Cầm Cường, ở thôn Bầu, xã Liên Vị, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; 03 thanh niên còn lại không xác định được. Tuy nhiên, Dựng và Cường vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách toàn bộ hành vi của Tư, Ngọc, Dựng, Cường và 03 thanh niên chưa xác định được nhân thân lai lịch để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau nên không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 298, Điều 319, Điều 321 và Điều 325 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 30 (Ba mươi tháng) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tU án. Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã LL, huyện TN, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu T hủy một số mảnh vỡ cốc thủy tinh (Đã qua sử dung) theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 11 tháng 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án. Người có quyền lợi nghĩa vụ lien quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền Y cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện TN;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CQ ĐT Công an huyện TN;
- CQTHS hình sự;
- Trại tạm giam CA TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện TN;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Phạm Công Hạ - HoàngĐắc Hân

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh Sơn